

Số: 446/TCKH

Quận 3, ngày 26 tháng 8 năm 2016

V/v hướng dẫn xác định giá trị tài sản để
giao cho đơn vị sự nghiệp công lập quản lý
theo cơ chế giao vốn cho doanh nghiệp.

Kính gửi : Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công
lập thuộc Quận 3.

Căn cứ công văn số 420 /UBND ngày 10 tháng 8 năm 2016 của Ủy
ban nhân dân Quận 3 về việc xác định giá trị tài sản để giao cho các đơn vị
sự nghiệp công lập đủ điều kiện được Nhà nước xác định giá trị tài sản để
giao vốn cho đơn vị quản lý theo cơ chế giao vốn doanh nghiệp.

Nay, Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 3 hướng dẫn các đơn vị thực
hiện việc kiểm kê, phân loại và xác định giá trị tài sản để giao vốn cho đơn
vị quản lý theo cơ chế giao vốn doanh nghiệp, như sau:

1. Về kiểm kê và phân loại tài sản:

Khi tiến hành kiểm kê, phân loại tài sản đơn vị phải có Quyết định
thành lập Ban kiểm kê gồm: Thủ trưởng đơn vị là Trưởng ban, Kế toán theo
dõi tài sản cố định là thành viên và các thành viên khác do Thủ trưởng đơn
vị quyết định.

Biên bản kiểm kê phải ghi rõ thời gian, họ và tên từng thành viên của
Ban kiểm kê và phân loại tài sản theo các biểu mẫu sau:

- Tài sản nhà nước được xác định giá trị để giao cho đơn vị quản lý
(biểu số 01)

- Tài sản không cần dùng, tài sản tồn đọng, tài sản chờ thanh lý (biểu
số 02)

- Tài sản không phải của đơn vị như: thuê, mượn, nhận giữ hộ, nhận
góp vốn liên doanh liên kết... (biểu số 03)

- Phần diện tích nhà, đất đơn vị bố trí làm nhà, ở cho cán bộ công chức
viên chức đủ điều kiện chuyển giao cho Ủy ban nhân dân thành phố quản lý
(biểu số 04).

- Phần diện tích đất nhà nước cho đơn vị thuê trả tiền thuê đất hàng
năm(biểu số 05)

- Tài sản của các chương trình , đề án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ
sử dụng vốn nhà nước (biểu số 06).

- Tài sản khác (biểu số 07).

Trường hợp sau kiểm kê có chênh lệch giữa số liệu thực tế kiểm kê với số liệu ghi trên sổ kế toán, đơn vị phải xác định rõ nguyên nhân gây thừa hoặc thiếu tài sản cố định, có ý kiến nhận xét của Ban kiểm kê trên biên bản kiểm kê của từng loại tài sản cố định. Phần chênh lệch sau kiểm kê, đơn vị xử lý theo quy định tại Điều 9 Thông tư 23/2016/TT-BTC ngày 16/02/2016 của Chính Phủ về hướng dẫn một số nội dung về quản lý, sử dụng tài sản nhà nước tại đơn vị sự nghiệp công lập. Đồng thời có văn bản đề xuất phương án xử lý phần chênh lệch báo cáo Ủy ban nhân dân Quận 3 xem xét, quyết định.

Thời gian chốt số liệu kiểm kê **tính đến ngày 01/8/2016**. Sau thời gian trên nếu đơn vị có phát sinh tăng, giảm tài sản thì đề nghị đơn vị lập biên bản kiểm kê phân loại theo các biểu mẫu trên gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 3 để báo cáo bổ sung.

2. Về xác định giá trị tài sản:

2.1- Đối với tài sản là đất:

Đơn vị thực hiện xác định giá trị quyền sử dụng đất như sau:

$Giá\ trị\ quyền\ sử\ dụng\ đất\ (đồng) = Diện\ tích\ đất\ (m^2) \times Giá\ đất\ (đồng/m^2) \times Hệ\ số\ điều\ chỉnh\ giá\ đất$

- Diện tích đất: là diện tích được ghi trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất, Quyết định giao đất và Biên bản xác định giá trị quyền sử dụng đất theo Nghị định số 13/2006/NĐ-CP ngày 24/01/2006 của Chính Phủ. Trường hợp đơn vị không xác định được diện tích đất thì có văn bản gửi Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận 3 đề nghị xác định ranh đất.

- Giá đất: Căn cứ theo Bảng giá đất tại Quyết định số 51/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014 của Ủy ban nhân dân thành phố về ban hành quy định về giá các loại đất trên địa bàn thành phố Hồ chí minh từ ngày 01/01/2015 đến ngày 31/12/2019.

- Hệ số điều chỉnh giá đất: căn cứ theo Quyết định số 09/2016/QĐ-UBND ngày 25/3/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố về quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2016.

2.2 - Đối với các tài sản khác không phải là đất thì đơn vị căn cứ vào giá trị còn lại của tài sản đang theo dõi trên sổ kế toán tại thời điểm xác định giá trị tài sản.

2.3 - Đối với các tài sản đơn vị chưa hạch toán, chưa tính hao mòn cho thời gian sử dụng, tài sản đã tính hao mòn đủ nhưng vẫn còn sử dụng được thì Thủ trưởng đơn vị thành lập Hội đồng để xác định giá trị còn lại của tài sản, thành phần Hội đồng xác định giá trị còn lại của tài sản gồm:

- Thủ trưởng đơn vị làm Chủ tịch.
- Đại diện cơ quan quản lý cấp trên là thành viên gồm:
 - + Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 3 (đối với tất cả các loại tài sản),
 - + Phòng Quản lý - Đô thị Quận 3 (đối với tài sản là nhà),
 - + Phòng Tài nguyên- Môi trường Quận 3 (đối với tài sản là đất),
 - + Phòng giáo dục - Đào tạo Quận 3 (đối với các đơn vị thuộc khối giáo dục),
 - + Phòng Y tế Quận 3 (đối với các đơn vị thuộc khối Y tế).
- Các thành viên khác gồm: đại diện bộ phận tài chính kế toán của đơn vị; đại diện cơ quan chuyên môn hoặc chuyên gia về tài sản; đại diện các cơ quan khác có liên quan (nếu cần).

2.4- Đối với tài sản đã đưa vào sử dụng (do đã hoàn thành việc đầu tư xây dựng) nhưng chưa được cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán thì đơn vị tạm xác định nguyên giá của tài sản theo một trong các cách sau: Giá trị đề nghị quyết toán; Giá trị xác định theo biên bản nghiệm thu A-B; Giá trị dự toán dự án đã được phê duyệt. Khi được cấp có thẩm quyền phê duyệt quyết toán, đơn vị thực hiện điều chỉnh lại nguyên giá tạm tính của tài sản theo giá trị quyết toán được duyệt.

3. Hồ sơ đề nghị Ủy ban nhân dân Quận 3 chuyển giao tài sản nhà nước cho đơn vị:

Sau khi hoàn thành việc xác định giá trị tài sản, trong vòng 15 ngày làm việc (tính đến ngày 30/10/2016), đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện được Nhà nước xác định giá trị tài sản để giao vốn cho đơn vị quản lý theo cơ chế giao vốn doanh nghiệp thực hiện lập bộ hồ sơ gồm:

- Văn bản của đơn vị đề nghị giao vốn, trong đó xác định cụ thể:
 - + Danh mục tài sản (chủng loại, số lượng, giá trị) được xác định giá trị để giao vốn; danh mục tài sản không xác định giá trị để giao vốn, danh mục tài sản đề nghị xử lý (theo Mẫu số 01-DM/ĐVSN, Mẫu số 02-DM/ĐVSN, Mẫu số 03-DM/ĐVSN ban hành kèm theo Thông tư số 09/2012/TT-BTC ngày 19/01/2012 của Bộ Tài chính);
 - + Tổng giá trị tài sản nhà nước giao cho đơn vị.
- Biên bản kiểm kê, phân loại tài sản;
- Hồ sơ xác định giá trị tài sản để giao vốn;
- Ý kiến của cơ quan chủ quản (nếu có).

4. Thời gian gửi hồ sơ: đơn vị gửi về Ủy ban nhân dân Quận 3 và Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 3 *trước ngày 01/11/2016*.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có phát sinh vướng mắc đề nghị đơn vị liên hệ Phòng Tài chính - Kế hoạch Quận 3 để được hướng dẫn, cụ thể:

- Chị Phương - SĐT: 0938609787 (thẩm kế quản lý Phường 1,2,3,4,5).
- Chị Mai - SĐT: 0986487788 (thẩm kế quản lý Phường 6,7,8,9,10).
- Chị Vy - SĐT: 01667832933 (thẩm kế quản lý Phường 11,1,2,13,14).
- Anh Hùng - SĐT: 0908131399 - Tổ trưởng Tổ Công sản hành chính - Giá.

Ghi chú: Về bảng giá đất, hệ số điều chỉnh giá đất và các biểu mẫu đề nghị các đơn vị truy cập vào website của Ủy ban nhân dân Quận 3 ([http:// quan3.hochiminhcity.gov.vn](http://quan3.hochiminhcity.gov.vn) => các dự án đầu tư => thông tin dự án đầu tư - đấu thầu => thông tin về quản lý công sản)./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- UBND Q3 (A.Thái - CT): để báo cáo;
- CP VPUBND Q3;
- BLĐ Phòng;
- Lưu VT, (Ph - 68b).

D:\phương\cong van khac\giaovondoanhnghiep.doc

TRƯỞNG PHÒNG



Nguyễn Đức Phương

Đơn vị:.....
 Bộ phận:.....
 Mã đơn vị SDNS:

BIÊN BẢN KIỂM KÊ TSCĐ
 (Đối với tài sản được xác định giá trị để giao cho đơn vị quản lý)

Hôm nay, ngày..... tháng..... năm 2016, tại:.....

Ban kiểm kê gồm:

Ông/Bà: Chức vụ Đại diện Trưởng ban

Ông/Bà: Chức vụ Đại diện Ủy viên

Ông/Bà: Chức vụ Đại diện Ủy viên

Đã kiểm kê TSCĐ, kết quả như sau:

Số TT	Tên tài sản cố định	Mã số TSCĐ	Năm sử dụng	Theo sổ kế toán			Theo sổ kiểm kê			Chênh lệch			Ghi chú
				Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	
A	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7	8	9	E
	Cộng	x	x	x			x			x			x

Ý kiến giải quyết số chênh lệch của Ban kiểm kê:

Thủ trưởng đơn vị
 (Ký, họ tên, đóng dấu)

Kế toán trưởng
 (Ký, họ tên)

Trưởng ban kiểm kê
 (Ký, họ tên)

Đơn vị:.....
 Bộ phận:.....
 Mã đơn vị SDNS:

BIÊN BẢN KIỂM KÊ TSCĐ
 (Đối với tài sản không cần dùng, tài sản tồn đọng, tài sản chờ thanh lý)

Hôm nay, ngày..... tháng..... năm 2016, tại:.....

Ban kiểm kê gồm:

Ông/Bà: Chức vụ Đại diện Trưởng ban

Ông/Bà: Chức vụ Đại diện Ủy viên

Ông/Bà: Chức vụ Đại diện Ủy viên

Đã kiểm kê TSCĐ, kết quả như sau:

Số TT	Tên tài sản cố định	Mã số TSCĐ	Năm sử dụng	Theo sổ kế toán			Theo sổ kiểm kê			Chênh lệch			Ghi chú
				Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	
A	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7	8	9	E
	Cộng	x	x	x			x			x			x

Ý kiến giải quyết số chênh lệch của Ban kiểm kê:

Thủ trưởng đơn vị
 (Ký, họ tên, đóng dấu)

Kế toán trưởng
 (Ký, họ tên)

Trưởng ban kiểm kê
 (Ký, họ tên)

Đơn vị:.....
 Bộ phận:.....
 Mã đơn vị SDNS:

BIÊN BẢN KIỂM KÊ TSCĐ

(Đối với tài sản thuê, mượn, nhận giữ hộ, nhận ký gửi, nhận góp vốn liên doanh liên kết của các tổ chức cá nhân khác và các tài sản khác không phải của đơn vị)

Hôm nay, ngày..... tháng..... năm 2016, tại:.....

Ban kiểm kê gồm:

Ông/Bà: Chức vụ Đại diện Trưởng ban

Ông/Bà: Chức vụ Đại diện Ủy viên

Ông/Bà: Chức vụ Đại diện Ủy viên

Đã kiểm kê TSCĐ, kết quả như sau:

Số TT	Tên tài sản cố định	Mã số TSCĐ	Năm sử dụng	Theo sổ kế toán			Theo sổ kiểm kê			Chênh lệch			Ghi chú
				Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	
A	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7	8	9	E
	Cộng	x	x	x			x			x			x

Ý kiến giải quyết số chênh lệch của Ban kiểm kê:

Thủ trưởng đơn vị
 (Ký, họ tên, đóng dấu)

Kế toán trưởng
 (Ký, họ tên)

Trưởng ban kiểm kê
 (Ký, họ tên)

Đơn vị:.....
 Bộ phận:.....
 Mã đơn vị SDNS:

BIÊN BẢN KIỂM KÊ TSCĐ

(Đối với tài sản là phần diện tích nhà, đất đơn vị bố trí làm nhà, ở cho cán bộ công chức viên chức đủ điều kiện chuyển giao cho Ủy ban nhân dân thành phố quản lý)

Hôm nay, ngày..... tháng..... năm 2016, tại:.....

Ban kiểm kê gồm:

Ông/Bà: Chức vụ Đại diện Trưởng ban

Ông/Bà: Chức vụ Đại diện Ủy viên

Ông/Bà: Chức vụ Đại diện Ủy viên

Đã kiểm kê TSCĐ, kết quả như sau:

Số TT	Tên tài sản cố định	Mã số TSCĐ	Năm sử dụng	Theo sổ kế toán			Theo sổ kiểm kê			Chênh lệch			Ghi chú
				Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	
A	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7	8	9	E
	Cộng	x	x	x			x			x			x

Ý kiến giải quyết số chênh lệch của Ban kiểm kê:

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Trưởng ban kiểm kê
(Ký, họ tên)

Đơn vị:.....
 Bộ phận:.....
 Mã đơn vị SDNS:

BIÊN BẢN KIỂM KÊ TSCĐ

(Đối với tài sản là phần diện tích đất nhà nước cho đơn vị thuê trả tiền thuê đất hàng năm)

Hôm nay, ngày..... tháng..... năm 2016, tại:.....

Ban kiểm kê gồm:

Ông/Bà: Chức vụ Đại diện Trưởng ban

Ông/Bà: Chức vụ Đại diện Ủy viên

Ông/Bà: Chức vụ Đại diện Ủy viên

Đã kiểm kê TSCĐ, kết quả như sau:

Số TT	Tên tài sản cố định	Mã số TSCĐ	Năm sử dụng	Theo sổ kế toán			Theo sổ kiểm kê			Chênh lệch			Ghi chú
				Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	
A	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7	8	9	E
	Cộng	x	x	x			x			x			x

Ý kiến giải quyết số chênh lệch của Ban kiểm kê:

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Trưởng ban kiểm kê
(Ký, họ tên)

Đơn vị:.....
 Bộ phận:.....
 Mã đơn vị SDNS:

BIÊN BẢN KIỂM KÊ TSCĐ

(Đối với tài sản của các chương trình, đề án, nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng vốn nhà nước)

Hôm nay, ngày..... tháng..... năm 2016, tại:.....

Ban kiểm kê gồm:

Ông/Bà: Chức vụ Đại diện Trưởng ban

Ông/Bà: Chức vụ Đại diện Ủy viên

Ông/Bà: Chức vụ Đại diện Ủy viên

Đã kiểm kê TSCĐ, kết quả như sau:

Số TT	Tên tài sản cố định	Mã số TSCĐ	Năm sử dụng	Theo sổ kế toán			Theo sổ kiểm kê			Chênh lệch			Ghi chú
				Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	
A	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7	8	9	E
	Cộng	x	x	x			x			x			x

Ý kiến giải quyết số chênh lệch của Ban kiểm kê:

Thủ trưởng đơn vị
(Ký, họ tên, đóng dấu)

Kế toán trưởng
(Ký, họ tên)

Trưởng ban kiểm kê
(Ký, họ tên)

Đơn vị:.....
 Bộ phận:.....
 Mã đơn vị SDNS:

BIÊN BẢN KIỂM KÊ TSCĐ
 (Đối với tài sản khác)

Hôm nay, ngày..... tháng..... năm 2016, tại:.....

Ban kiểm kê gồm:

Ông/Bà: Chức vụ Đại diện Trưởng ban

Ông/Bà: Chức vụ Đại diện Ủy viên

Ông/Bà: Chức vụ Đại diện Ủy viên

Đã kiểm kê TSCĐ, kết quả như sau:

Số TT	Tên tài sản cố định	Mã số TSCĐ	Năm sử dụng	Theo sổ kế toán			Theo sổ kiểm kê			Chênh lệch			Ghi chú
				Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	Số lượng	Nguyên giá	Giá trị còn lại	
A	B	C	D	1	2	3	4	5	6	7	8	9	E
	Cộng	x	x	x			x			x			x

Ý kiến giải quyết số chênh lệch của Ban kiểm kê:

Thủ trưởng đơn vị
 (Ký, họ tên, đóng dấu)

Kế toán trưởng
 (Ký, họ tên)

Trưởng ban kiểm kê
 (Ký, họ tên)

Bộ, tỉnh:.....
 Đơn vị chủ quản:.....
 Đơn vị sử dụng tài sản:.....
 Mã đơn vị:.....
 Loại hình đơn vị:.....

Mẫu số 01-DM/ĐVSN
 (Ban hành kèm theo Thông tư số 09/2012/TT-
 BTC ngày 19/01/2012 của Bộ Tài chính)

**DANH MỤC TRỤ SỞ LÀM VIỆC, CƠ SỞ HOẠT ĐỘNG SỰ NGHIỆP
 GIAO CHO ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TỰ CHỦ TÀI CHÍNH**

Tên đơn vị được giao tài sản:

Địa chỉ :

I- Về đất:

a- Diện tích khuôn viên đất: m².

b- Hiện trạng sử dụng: Làm trụ sở làm việc.....; Làm cơ sở HĐ sự nghiệp.....; Làm nhà ở.....; Cho thuê.....; Bỏ trống.....; Bị lấn chiếm.....; Sử dụng vào mục đích khác..... m².

c- Giá trị theo sổ kế toán: ngàn đồng.

II- Về nhà:

TÀI SẢN	CẤP HẠNG	NĂM XÂY DỰNG	NGÀY, THÁNG, NĂM ĐỬ DỤNG	GIÁ TRỊ THEO SỔ KẾ TOÁN (ngàn đồng)			SỐ TẦNG	DT XÂY DỰNG (m ²)	TỔNG DT SÀN XÂY DỰNG (m ²)	HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG (m ²)						
				Nguyên giá		Giá trị còn lại				Trụ sở làm việc	Cơ sở HĐSN	Sử dụng khác				
				Nguồn NS	Nguồn khác							Làm nhà ở	Cho thuê	Bỏ trống	Bị lấn chiếm	Khác
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17
1- Nhà ...																
2- Nhà ...																
Tổng cộng:																

III- Các hồ sơ, giấy tờ liên quan đến quyền quản lý, sử dụng nhà, đất: (Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, Hợp đồng thuê đất, Giấy tờ khác).

....., ngày..... tháng..... năm

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ
 (Ký, họ tên và đóng dấu)

Bộ, tỉnh:.....
Đơn vị chủ quản:.....
Đơn vị sử dụng tài sản:.....
Mã đơn vị:.....
Loại hình đơn vị:.....

Mẫu số 02-DM/ĐVSN
 (Ban hành kèm theo Thông tư số
 09/2012/TT-BTC ngày 19/01/2012 của Bộ
 Tài chính)

DANH MỤC XE Ô TÔ GIAO CHO ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TỰ CHỦ TÀI CHÍNH

Tên đơn vị được giao tài sản:

Địa chỉ :

TÀI SẢN	NHÃN HIỆU	BIÊN KIỂM SOÁT	SỐ CHỖ NGỒI/TÀI TRỌNG	NƯỚC SẢN XUẤT	NĂM SẢN XUẤT	NGÀY, THÁNG, NĂM SỬ DỤNG	CÔNG XUẤT XE			HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG (chiếc)			GIÁ TRỊ TÀI SẢN GIAO CHO ĐƠN VỊ (ngàn đồng)
							Nguyên giá		Giá trị còn lại	HD sự nghiệp		HD khác	
							Nguồn NS	Nguồn khác		Kinh doanh	Không KD		
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14
1- Xe ...													
2- Xe ...													
...													
Tổng cộng:													

....., ngày..... tháng..... năm

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN QUYẾT ĐỊNH GIAO TSNN
 (Ký, họ tên và đóng dấu)

Bộ, tỉnh:.....
Đơn vị chủ quản:.....
Đơn vị sử dụng tài sản:.....
Mã đơn vị:.....
Loại hình đơn vị:.....

Mẫu số 03-DM/ĐVSN
 (Ban hành kèm theo Thông tư số
 09/2012/TT-BTC ngày 19/01/2012 của Bộ
 Tài chính)

DANH MỤC TÀI SẢN KHÁC GIAO CHO ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TỰ CHỦ TÀI CHÍNH

Tên đơn vị được giao tài sản:

Địa chỉ :

TÀI SẢN	KÝ HIỆU	NƯỚC SẢN XUẤT	NĂM SẢN XUẤT	NGÀY, THÁNG, NĂM SỬ DỤNG	GIÁ TRỊ THEO SỔ KẾ TOÁN (ngàn đồng)			HIỆN TRẠNG SỬ DỤNG (cái, chiếc)			GIÁ TRỊ TÀI SẢN GIAO CHO ĐƠN VỊ (ngàn đồng)	
					Nguyên giá		Giá trị còn lại	HĐ sự nghiệp		HĐ khác		
					Nguồn NS	Nguồn khác		Kinh doanh	Không KD			
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
1- Tài sản ...												
2- Tài sản ...												
3- Tài sản ...												
...												
Tổng cộng:												

....., ngày..... tháng..... năm

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN QUYẾT ĐỊNH GIAO TSNN
 (Ký, họ tên và đóng dấu)